

**DANH SÁCH SINH VIÊN KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP - KHÓA TS 2019
ĐỢT 2 NĂM 2026**

Stt	Họ tên sinh viên	Ngày sinh	Mã lớp	TCTL	TBTL	Lý do không đạt
1	Phạm Thị Ngọc Châu	19-05-2001	19ST1	132	3.16	Không đạt CDR tin học, CDR ngoại ngữ.
2	Nguyễn Viết Hạnh	17-11-1997	19CNTT1	131	2.37	Không đạt CDR ngoại ngữ.
3	Nguyễn Minh Huy	12-09-1998	19CNTT1	125	2.66	Chưa tích lũy đủ 130 tín chỉ.
4	Lê Nhật Thành	26-11-2001	19CNTT1	130	2.23	Không đạt CDR ngoại ngữ.
5	Lê Cẩm Tú	26-10-2001	19CNTT1	130	2.41	Không đạt CDR ngoại ngữ.
6	Phạm Thành Đạt	21-07-2001	19CNTT2	129	2.72	Chưa tích lũy đủ 130 tín chỉ.
7	Nguyễn Ngọc Hiếu	11-09-2001	19CNTTC	130	3.40	Không đạt CDR ngoại ngữ bậc 4.
8	Lê Ngọc Huy	02-12-2001	19CNTTC	132	2.50	Không đạt CDR ngoại ngữ bậc 4.
9	Trần Minh Phúc	22-08-2000	19CNTTC	132	2.95	Không đạt CDR ngoại ngữ bậc 4.
10	Nguyễn Đức Quang Tuyền	11-12-2001	19CNTTD	131	2.56	Không đạt CDR ngoại ngữ.
11	Trần Thị Thùy Linh	07-06-2001	19CVNHC	134	3.49	Không đạt CDR ngoại ngữ bậc 4.
12	Chu Thị Ngọc Mỹ	04-07-2001	19CVNHC	134	3.34	Không đạt CDR ngoại ngữ bậc 4.
13	Nguyễn Thị Thanh Ngân	25-09-2001	19CVNHC	134	3.72	Không đạt CDR ngoại ngữ bậc 4, CDR tin học.
14	Lương Thị Cẩm Tú	10-08-2001	19CVNHC	134	3.28	Không đạt CDR ngoại ngữ bậc 4.
15	Võ Thị Hằng	15-10-2001	19CHD	131	2.90	Không đạt CDR ngoại ngữ.
16	Từ Bảo Ny	02-01-2000	19CHD	134	2.66	Không đạt CDR ngoại ngữ.
17	Võ Đình Tài	02-06-2001	19CNSH	123	2.79	Chưa tích lũy đủ 130 tín chỉ.
18	Nguyễn Hồng Thọ	16-10-2001	19CNSH	130	2.88	Không đạt CDR ngoại ngữ.
19	Lê Phan Thùy Linh	20-04-2001	19SNV	137	2.95	Không đạt CDR tin học, CDR ngoại ngữ.
20	Nguyễn Vũ Quang Dự	06-08-2001	19CVH	136	2.92	Không đạt CDR ngoại ngữ.
21	Trần Kiều Dung	15-05-2001	19CVH	132	2.99	Không đạt CDR tin học, CDR ngoại ngữ.
22	Nguyễn Thùy Linh	08-02-2001	19CVH	130	2.52	Không đạt CDR tin học, CDR ngoại ngữ.
23	Phạm Thị Yến Nhi	17-01-2001	19CVH	130	2.99	Không đạt CDR tin học, CDR ngoại ngữ.
24	Nguyễn Mỹ Phượng	22-08-2001	19CVH	130	2.28	Không đạt CDR tin học, CDR ngoại ngữ, Chứng chỉ Giáo dục thể chất.
25	Thái Thị Thanh Trang	07-01-2001	19CVH	131	2.95	Không đạt CDR tin học, CDR ngoại ngữ, Chứng chỉ Giáo dục thể chất.
26	Nguyễn Ngọc Phương Uyên	22-03-2001	19CVH	136	2.50	Không đạt tín chỉ bắt buộc.
27	Hoàng Yến Vi	06-02-2001	19CVH	136	2.52	Không đạt CDR ngoại ngữ, Chứng chỉ Giáo dục thể chất.
28	Âu Châu Cẩm Hương	05-12-2001	19CVHH	132	3.25	Không đạt CDR tin học, CDR ngoại ngữ.
29	Trương Hoàng Oanh	30-10-2001	19CVHH	131	2.89	Không đạt CDR ngoại ngữ.
30	Hồ Ngọc Như Thùy	12-04-2001	19CVHH	131	2.84	Không đạt CDR tin học, CDR ngoại ngữ.
31	Võ Viết Trị	01-09-2001	19CVHH	131	3.14	Không đạt CDR tin học, CDR ngoại ngữ.
32	Nguyễn Thị Hoài Thương	29-08-2001	19SLS	134	3.49	Không đạt CDR tin học, CDR ngoại ngữ.
33	Nguyễn Thị Bích Hồng	19-04-2001	19CVNH1	133	2.77	Không đạt CDR tin học.
34	Nguyễn Thị Anh	27-08-2001	19CVNH2	131	3.00	Không đạt CDR ngoại ngữ.
35	Bùi Văn Lợi	19-12-2001	19CVNH2	131	2.80	Không đạt CDR ngoại ngữ.

Stt	Họ tên sinh viên	Ngày sinh	Mã lớp	TCTL	TBTL	Lý do không đạt
36	Lê Tấn Lực	06-06-2001	19CVNH2	131	3.18	Không đạt CĐR ngoại ngữ.
37	Lê Võ Tấn Phát	27-05-2001	19CVNH2	131	3.18	Không đạt CĐR tin học.
38	Hồ Thị Thu Thủy	15-07-2001	19CVNH2	131	2.91	Không đạt CĐR ngoại ngữ.
39	Huỳnh Thị Ngọc Linh	15-09-2001	19CLS	130	3.22	Không đạt CĐR tin học, CĐR ngoại ngữ.
40	Phan Thị Mỹ Mi	28-06-2001	19CLS	133	3.28	Không đạt CĐR ngoại ngữ.
41	Từ Bảo Thắng	01-01-2001	19CLS	130	2.88	Không đạt CĐR tin học, CĐR ngoại ngữ, Chứng chỉ Giáo dục thể chất.
42	Nguyễn Lê Thanh Nhân	09-09-2001	19SLD	130	2.83	Không đạt CĐR tin học, CĐR ngoại ngữ.
43	Nguyễn Thị Yên Thanh	27-05-2001	19SLD	132	2.86	Không đạt CĐR tin học, CĐR ngoại ngữ.
44	Trần Phước Chiến	09-03-2001	19CDDL	128	2.55	Chưa tích lũy đủ 130 tín chỉ.
45	Nguyễn Huy Hoàng	25-07-2001	19CDDL	130	3.25	Không đạt CĐR tin học.
46	Đặng Phước Minh	01-01-2000	19CDDL	130	2.49	Không đạt CĐR ngoại ngữ.
47	Nguyễn Thị Kim Nguyên	07-03-2001	19CDDL	130	2.48	Không đạt CĐR tin học.
48	Trương Thị Thanh Thu	09-09-2001	19CDDL	128	2.41	Chưa tích lũy đủ 130 tín chỉ.
49	Lê Thị Minh Trinh	22-05-2001	19CDDL	131	2.68	Không đạt CĐR ngoại ngữ.
50	Nguyễn Ngọc Trân Châu	23-12-2001	19CTL	133	3.03	Không đạt CĐR ngoại ngữ.
51	Lê Trần Bảo Khanh	05-09-2001	19CTL	130	2.68	Không đạt CĐR ngoại ngữ.
52	Vô Thị Hoàng Liên	11-11-2001	19CTL	133	3.03	Không đạt CĐR tin học, CĐR ngoại ngữ.
53	Hà Dung Nhật Thọ	29-12-2001	19CTL	131	2.80	Không đạt CĐR ngoại ngữ.
54	Trần Thị Lam Uyên	23-11-2001	19CTL	133	3.37	Không đạt CĐR ngoại ngữ.
55	Trần Thị Thảo Vy	18-05-2001	19CTL	130	2.87	Không đạt CĐR ngoại ngữ.
56	Nguyễn Thị Bình	01-01-2001	19CTXH	131	3.31	Không đạt CĐR ngoại ngữ.
57	Trần Thị Kim Ngân	30-06-2001	19CTXH	134	2.96	Không đạt CĐR tin học, CĐR ngoại ngữ.
58	Phạm Ngọc Vũ	28-03-2001	19CTXH	131	2.83	Không đạt CĐR ngoại ngữ.
59	Lê Trần Khánh Linh	24-10-2001	19CTL	131	3.35	Không đạt CĐR ngoại ngữ bậc 4.
60	Phan Võ Minh Lương	24-10-2001	19CTL	131	3.45	Không đạt CĐR ngoại ngữ bậc 4, CĐR tin học.
61	Trần Phạm Đỗ Quyên	28-05-2001	19CTL	131	3.24	Không đạt CĐR ngoại ngữ bậc 4.
62	Nguyễn Ngọc Hoài Thương	21-07-2001	19CTL	131	3.37	Không đạt CĐR ngoại ngữ bậc 4.
63	Phan Thanh Hiền	13-05-2001	19SAN	131	3.12	Không đạt CĐR ngoại ngữ.
64	Phan Thế Hiền	20-04-2001	19SAN	131	2.80	Không đạt CĐR tin học, CĐR ngoại ngữ, Chứng chỉ Giáo dục thể chất.
65	Trần Quang Huy	21-11-2001	19SAN	128	2.69	Chưa tích lũy đủ 130 tín chỉ.
66	Ngô Minh Việt	18-01-2001	19SAN	131	3.24	Không đạt CĐR ngoại ngữ.